

**KẾ HOẠCH THU - CHI CÁC KHOẢN THỎA THUẬN VỚI BAN ĐẠI DIỆN  
CHA MẸ HỌC SINH NĂM HỌC 2022 - 2023**

**VĂN BẢN CĂN CỨ LẬP DỰ TOÁN THU CHI :**

- Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức học phí năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trường Mầm non 4 dự toán thu chi học phí như sau:

**HOC PHÍ**

| 1  | DIỄN GIẢI                                | Phần thu           | Kế hoạch chi       | Tồn |
|----|------------------------------------------|--------------------|--------------------|-----|
| I  | <b>KẾ HOẠCH THU : ( Thu theo tháng)</b>  | <b>324.000.000</b> | <b>100.000.000</b> |     |
|    | <b>THU 9 THÁNG</b>                       | <b>180.000.000</b> |                    |     |
| 1  | Nhà trẻ: 20 cháu x 200.000đ              | 36.000.000         |                    |     |
| 2  | Mẫu giáo: 100 cháu x 160.000đ            | 144.000.000        |                    |     |
|    | <b>MỨC HỖ TRỢ THEO NQ17/2022/NQ-HĐND</b> | <b>144.000.000</b> |                    |     |
| 1  | Nhà trẻ: 20 cháu x 100.000đ              | 18.000.000         |                    |     |
| 2  | Mẫu giáo: 100 cháu x 140.000đ            | 126.000.000        |                    |     |
| II | <b>KẾ HOẠCH CHI</b>                      |                    |                    |     |
| 1  | <b><u>Chi hoạt động</u></b>              |                    | <b>224.000.000</b> |     |
| 1  | <b>Mua đồ dùng dạy học:</b>              |                    | <b>8.400.000</b>   |     |
|    | Đàn ghi ta ( 4 cái )                     |                    | 1.200.000          |     |
|    | Túi xếp hình khối ( 6 cái )              |                    | 1.200.000          |     |
|    | Hộp bác sĩ có áo nón ( 4 cái )           |                    | 1.000.000          |     |
|    | Chi mua văn phòng phẩm                   |                    | 5.000.000          |     |
| 2  | <b>Chi sửa chữa cơ sở vật chất</b>       |                    | <b>81.600.000</b>  |     |
|    | Chi mua vật tư sửa chữa điện nước        |                    | 5.000.000          |     |

|          |                                                                                                             |                    |                    |  |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------|--|
|          | Bảo trì hệ thống điện toàn trường                                                                           |                    | 5.800.000          |  |
|          | Sửa máy giặt công nghiệp, máy bơm nước, hệ thống hút khói, tủ hấp cơm, tủ hấp khăn, thang nâng thực phẩm... |                    | 10.000.000         |  |
|          | Thảm lót sân chơi ( 40 miếng )                                                                              |                    | 8.800.000          |  |
|          | Chi bảo trì, sửa chữa nâng cấp máy vi tính, máy in, máy photocopy...                                        |                    | 12.000.000         |  |
|          | Sửa bảng tương tác                                                                                          |                    | 5.000.000          |  |
|          | Chi đóng tiền điện, nước, điện thoại, internet...                                                           |                    | 20.000.000         |  |
|          | Chi gia hạn các chương trình dùng cho chuyên môn                                                            |                    | 15.000.000         |  |
| <b>3</b> | <b>Chi cho con người: ( CB, GV, CNV )</b>                                                                   |                    | <b>134.000.000</b> |  |
|          | Chi hỗ trợ công tác phí cho văn thư: 500.000 đ/th                                                           |                    | 6.000.000          |  |
|          | Chi hỗ trợ hoạt động trực tiếp và giảng dạy                                                                 |                    | 120.000.000        |  |
|          | HT: hệ số: 1.8; Phó HT, KT: 1.6; GV: 1.4; CNV: 1.3                                                          |                    |                    |  |
|          | Từ 400.000 - 800.000 đ/ ng/ tháng                                                                           |                    |                    |  |
|          | Chi phụ cấp quản lý và trách nhiệm cho BGH, KT, VT                                                          |                    | 8.000.000          |  |
|          | Từ 100.000.-.300.000 đ/ tháng / người.                                                                      |                    |                    |  |
|          |                                                                                                             |                    |                    |  |
|          | Dự kiến số tồn cuối năm: Thu > Chi                                                                          | <b>100.000.000</b> | <b>100.000.000</b> |  |
|          | Trích 40% Cải cách tiền lương                                                                               |                    | 40.000.000         |  |
|          | Tồn 60% trích lập các quỹ                                                                                   |                    | 60.000.000         |  |
|          |                                                                                                             |                    |                    |  |
|          |                                                                                                             |                    |                    |  |
|          |                                                                                                             |                    |                    |  |

Tân Bình, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**Hội trưởng PHHS**



**Võ Việt Dũng**



**Hiệu trưởng**

  
**Ngô Thị Hà**